

Số: *146*/STP-TTr
Về việc mời họp lấy ý kiến vào dự thảo
Đề án phối hợp tiếp công dân

Tuyên Quang, ngày *13* tháng 03 năm 2017

Kính gửi: - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thanh tra tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Công ty luật TNHH MTV Quốc Cường,
Văn phòng luật sư Ngọc Khanh

Thực hiện Văn bản số 576/UBND-TCD ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án phối hợp tiếp công dân; Sở Tư pháp tổ chức cuộc họp lấy ý kiến tham gia Dự thảo Đề án phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang trong việc tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh Tuyên Quang, như sau:

1. Thành phần:

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh.
- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh
- Đoàn Luật sư tỉnh: Mời các Luật sư trong Ban Chủ nhiệm.
- Giám đốc Công ty luật TNHH MTV Quốc Cường, Trưởng văn phòng luật sư Ngọc Khanh.
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước: Mời Giám đốc và Phó Giám đốc.
- Phòng Bổ trợ tư pháp và Thanh tra Sở Tư pháp.

2. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: 14 giờ 00 ngày 17/3/2017.
- Địa điểm: Phòng họp tầng 2, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

Tài liệu Hội nghị; Sở Tư pháp gửi Dự thảo “*Đề án phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang trong việc tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh Tuyên Quang*” vào hộp thư điện tử của các cơ quan, đơn vị và đăng trên Website Sở Tư pháp (*địa chỉ: tuphaptuyenquang.gov.vn, mục: Công văn*). Đề nghị Đại biểu nghiên cứu trước để có ý kiến phát biểu tại cuộc họp.

Trân trọng kính mời các đồng chí dự họp./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở (Chủ trì cuộc họp);
 - Đ/c PGĐ Sở Hà Quang Giai;
 - Như kính gửi (Mời họp);
 - Văn phòng Sở (Chuẩn bị HT);
 - Phòng PBGDPL (Đăng Trang TTĐT);
 - Lưu VT-TTr.
- Vân.2b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược



ĐỰ THẢO

ĐỀ ÁN PHỐI HỢP

Giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với Đoàn Luật sư tỉnh,
Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang
trong việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh Tuyên Quang.
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Phần I PHẦN MỞ ĐẦU

Tiếp công dân là công tác quan trọng trong các hoạt động của Đảng, Nhà nước và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở nước ta. Thông qua việc tiếp công dân các cấp ủy đảng, Nhà nước và các cơ quan, tổ chức tiếp nhận được các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật để có các biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời, đồng thời giúp cho Đảng và Nhà nước tiếp nhận được những thông tin phản hồi từ thực tế, những vấn đề nảy sinh từ cuộc sống, từ đó đề ra những chủ trương, quyết sách đúng đắn, hợp lòng dân.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác tiếp công dân, thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản pháp luật về tiếp công dân làm cơ sở cho các cơ quan, ban ngành từ Trung ương đến địa phương tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả. Ban tiếp công dân được thành lập từ Trung ương đến địa phương; các cơ quan, đơn vị đã bố trí Trụ sở tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế, đầu tư cơ sở, trang thiết bị, bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, đưa công tác tiếp công dân từng bước đi vào nền nếp, góp phần khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, huy động được sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội, bảo đảm việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của pháp luật, hạn chế việc lợi dụng quyền công dân gây mất trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của công dân.

Phần II

SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

1. Thực trạng công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh

Trong những năm qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt; có sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và các cấp, các ngành. Từ năm 2013 đến năm 2015, toàn tỉnh đã tiếp 8.726 lượt công dân (*năm 2013 tiếp 3.764 lượt, năm 2014 tiếp 1.977 lượt, năm 2015 tiếp 2.985 lượt*). Công tác tiếp công dân tiếp tục được duy trì và thực hiện nghiêm túc, có nhiều chuyển biến tích cực: tiếp nhận và giải quyết kịp thời, dứt điểm ngay từ đầu nhiều đề nghị, kiến nghị và phản ánh, khiếu nại, tố cáo mới phát sinh; các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài được tập trung giải quyết đã góp phần củng cố niềm tin của người dân với Đảng và các cấp chính quyền, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh cũng còn một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân như: một số vụ việc khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết dứt điểm, thời gian giải quyết một số vụ việc kéo dài, một số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan tòa án, người dân gửi đơn đến nhiều cơ quan trong đó có cơ quan hành chính với mong muốn được giải quyết nhanh, một số trường hợp người khiếu nại, tố cáo chưa hợp tác với cơ quan chức năng, chưa thực sự tin tưởng vào trình độ cũng như kết quả giải quyết của cán bộ, công chức, của cơ quan nhà nước, một số ít công chức làm công tác tiếp công dân chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, còn hạn chế về kiến thức pháp luật, kinh nghiệm và khả năng giao tiếp, phương pháp vận động, thuyết phục quần chúng; công chức của các cơ quan có liên quan phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân có trường hợp là người đã giải quyết quyền lợi cho công dân trước đó nên thiếu tính khách quan; chưa có sự tham gia của Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý nên chưa tạo được sự tin tưởng của người dân.

Từ thực trạng nêu trên, để góp phần nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, tăng cường sự phối hợp giữa các ngành; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân trong việc tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho tổ chức, cá nhân, góp phần giữ vững an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh thì cần

thiết phải xây dựng Đề án phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với Đoàn Luật sư tỉnh, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp trong việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Đề án).

2. Cơ sở pháp lý xây dựng Đề án

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;
- Luật Trợ giúp pháp lý ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật Luật sư ngày 26 tháng 6 năm 2006 (sửa đổi bổ sung năm 2012);
- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trợ giúp pháp lý; Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trợ giúp pháp lý; Nghị định số 80/2015/NĐ-CP ngày 17/9/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2013/NĐ-CP ngày 05/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trợ giúp pháp lý;
- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật luật sư;
- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;

Phần III

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo giải quyết kịp thời, đúng quy trình, đúng tiến độ, “xử lý tận gốc rễ những phát sinh khiếu kiện của nhân dân”; hạn chế đến mức thấp nhất khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp, góp phần nâng cao hiệu

lực, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, của cá nhân; góp phần đảm bảo an ninh - chính trị, an toàn xã hội.

II. ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng thực hiện

- Ban tiếp công dân thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*viết tắt là Ban tiếp công dân*), Đoàn Luật sư tỉnh, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp (*viết tắt là Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước*).

- Luật sư thành viên của Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Đối tượng thụ hưởng

Cá nhân, tổ chức đến Trụ sở tiếp công dân tỉnh để khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

III. NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP

1. Hoạt động phối hợp tiếp công dân phải tuân thủ quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Luật sư, Luật trợ giúp pháp lý, các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định có liên quan;

2. Đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tôn chỉ, mục đích hoạt động của các cơ quan phối hợp, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghề nghiệp của từng cơ quan phối hợp;

3. Ban tiếp công dân thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chủ trì tiếp công dân, có trách nhiệm cung cấp, trao đổi đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu có liên quan đến vụ việc tiếp dân cho cơ quan phối hợp, luật sư, trợ giúp viên pháp lý tham gia tiếp dân; việc cung cấp, trao đổi thông tin phải kịp thời đáp ứng yêu cầu tiếp công dân.

4. Luật sư, trợ giúp viên pháp lý phải từ chối tham gia đối với vụ việc mà trong hoạt động nghề nghiệp đã tham gia với tư cách là người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi, người đại diện hoặc người trợ giúp pháp lý cho một bên hoặc

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ việc hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5. Đảm bảo nguyên tắc bảo vệ bí mật về thông tin của người khiếu nại, tố cáo, thông tin do người khiếu nại, tố cáo cung cấp; không được lợi dụng thông tin vụ việc tiếp nhận để trục lợi hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, lợi ích của các bên liên quan và tính trung thực, khách quan trong giải quyết vụ việc.

IV. NỘI DUNG, PHẠM VI PHỐI HỢP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nội dung, phạm vi phối hợp.

a) Phối hợp tham gia các buổi tiếp công dân định kỳ của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp tham mưu giải quyết các vụ việc phức tạp đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhưng công dân tiếp tục khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Phân công trách nhiệm

2.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý ý kiến phản ánh, kiến nghị của công dân, phân loại ban đầu vụ việc. Nếu công dân đến phản ánh, kiến nghị thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý thì chuyển Trợ giúp viên tham gia tiếp dân thực hiện trợ giúp (*đối với tiếp định kỳ*), hoặc chuyển Trung tâm trợ giúp pháp lý để cử Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý cho công dân (*đối với trường hợp phát sinh thường xuyên*); các trường hợp khác, chuyển Luật sư tham gia tiếp dân thực hiện tư vấn theo quy định của pháp luật.

b) Bảo đảm điều kiện vật chất phục vụ công tác tiếp công dân;

c) Chịu trách nhiệm về quy trình giải quyết đơn thư theo quy định; lưu trữ hồ sơ vụ việc được giao phối hợp giải quyết.

d) Ký Hợp đồng với Luật sư là thành viên của Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang để Luật sư tham gia phối hợp tiếp công dân, giải quyết đơn thư trong phạm vi của Đề án; thông báo cho Đoàn Luật sư thời gian cụ thể Luật sư thành viên tham gia phối hợp tiếp công dân, giải quyết đơn thư để Đoàn Luật sư biết, quản lý và giám sát; trả tiền công cho Luật sư tham gia phối hợp theo quy định.

2.2. Đoàn Luật sư tỉnh.

a) Quản lý, giám sát việc tuân theo pháp luật, quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Luật sư là thành viên đã ký Hợp đồng với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia phối hợp tiếp công dân, giải quyết đơn thư;

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý kỷ luật đối với Luật sư thành viên vi phạm theo thẩm quyền.

2.3. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

a) Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm cử Trợ giúp viên pháp lý thuộc thẩm quyền quản lý có phẩm chất đạo đức, có tinh thần trách nhiệm, có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, kiến thức pháp luật tham gia tiếp dân định kỳ và tham gia giải quyết các vụ việc có tính chất phức tạp theo yêu cầu; Quản lý Trợ giúp viên khi tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi, nội dung của Đề án này.

b) Đề nghị cơ quan, tổ chức hữu quan phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý mà Trợ giúp viên tham gia phối hợp thực hiện.

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý kỷ luật đối với Trợ giúp viên vi phạm theo thẩm quyền.

2.4. Trách nhiệm của Luật sư, trợ giúp viên.

a) Trách nhiệm của Luật sư.

a1) Luật sư ký hợp đồng tham gia phối hợp tiếp công dân, giải quyết đơn thư có trách nhiệm tuân thủ nguyên tắc hành nghề luật sư theo quy định của Luật Luật sư và các quy định khác của pháp luật đối với Luật sư; thực hiện Hợp đồng đã ký kết; chấp hành Nội quy tiếp công dân.

a2) Tiếp nhận vụ việc do Ban tiếp công dân chuyên đề tư vấn, giúp công dân thực hiện đúng pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân; chịu trách nhiệm về chất lượng, tính đúng đắn của nội dung tư vấn, kỷ luật phát ngôn, nguyên tắc bảo đảm bí mật trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư.

a3) Thực hiện tư vấn, hướng dẫn, giải đáp, đưa ra ý kiến, cung cấp thông tin pháp luật để cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết đơn thư;

a4) Tư vấn đề cá nhân, cơ quan, tổ chức hiểu và thực hiện đúng quyền khiếu nại, tố cáo; chấp hành nghiêm kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền đã giải quyết.

a5) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong quá trình thực hiện tư vấn pháp luật.

b) Trách nhiệm của Trợ giúp viên.

b1) Trợ giúp viên được cử tham gia tiếp công dân có trách nhiệm tuân thủ nguyên tắc hoạt động trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các quy định khác của pháp luật đối với Trợ giúp viên; chấp hành Nội quy tiếp công dân, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

b2) Tiếp nhận vụ việc do Ban tiếp công dân chuyển để tư vấn, trợ giúp cho công dân; chịu trách nhiệm về chất lượng, tính đúng đắn của nội dung trợ giúp, kỹ thuật phát ngôn, nguyên tắc bảo đảm bí mật trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư.

b3) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại tiết a3, a4, a5 điểm a nêu trên.

b4) Thực hiện các hình thức trợ giúp pháp lý khác cho người thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý bằng việc giúp đỡ họ hòa giải, thực hiện những công việc liên quan đến thủ tục hành chính, khiếu nại và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được phân công phối hợp thực hiện Đề án này.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo quy định và theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền./.